

Số: 09/BC-XSKT

Bắc Giang, ngày 24 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO
CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG
CỦA CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT BẮC GIANG

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Bắc Giang báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

I. CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA CÔNG TY

1. Nguyên tắc xác định trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty

a) Nguyên tắc xác định trả tiền lương đối với người lao động

- Thực hiện trả lương cho người lao động căn cứ vào ngày, giờ công lao động, bậc lương và chất lượng công việc của từng người, từng bộ phận theo kết quả kinh doanh và bình xét phân loại lao động trong kỳ.

- Quỹ tiền lương được chi trực tiếp người lao động, không sử dụng vào mục đích khác và thực hiện chi trả đầy đủ theo quy chế được duyệt sau khi quyết toán trong kỳ.

b) Nguyên tắc xác định trả tiền thưởng đối với người lao động

Mức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn khác về thi đua, khen thưởng và quy chế sử dụng quỹ khen thưởng của Công ty.

c) Nguyên tắc xác định trả tiền lương, thù lao đối với người quản lý công ty

- Tiền lương đối với người quản lý chuyên trách được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát và có không chế mức hưởng tối đa.

- Thù lao đối với người quản lý không chuyên trách tại công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách tương ứng.

- Quỹ tiền lương của người quản lý được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động, do Công ty xây dựng và trình chủ sở hữu phê duyệt.

d) Nguyên tắc xác định trả tiền thưởng đối với người quản lý công ty

Tiền thưởng của người quản lý được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại sau khi kết thúc nhiệm kỳ theo quy định.

2. Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động được xác định căn cứ kế hoạch kinh doanh hàng năm gắn với năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh, trên cơ sở số lao động kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch. Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định theo quy định tại Điều 9 Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động - Thương binh và xã hội.

- Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý được xác định căn cứ kế hoạch kinh doanh hàng năm và gắn với năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh, trên cơ sở số lượng người quản lý kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch. Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động - Thương binh và xã hội.

3. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Công ty

a) Chính sách phân phối tiền lương đối với người lao động

- Căn cứ quỹ tiền lương thực hiện và quy chế quản lý, sử dụng quỹ tiền lương được duyệt, Công ty trả lương cho người lao động theo vị trí, chức danh công việc, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch, gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh doanh, trả lương thỏa đáng đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, năng suất lao động cao và đóng góp nhiều cho Công ty. Đảm bảo chi công bằng (*nhưng không bình quân*) đối với mỗi cá nhân và giữa các bộ phận công tác, không có sự chênh lệch quá lớn giữa các bộ phận và khuyến khích được các tập thể, cá nhân tích cực lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Mức tạm ứng tiền lương bảo đảm không vượt quá 85% quỹ tiền lương kế hoạch. Cuối năm, căn cứ kết quả kinh doanh của Công ty để xác định quỹ tiền lương thực hiện cả năm, Công ty chi quỹ tiền lương còn lại.

b) Chính sách phân phối tiền thưởng đối với người lao động

Căn cứ vào nguồn quỹ khen thưởng hiện có và quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng. Sau khi thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể có sáng kiến hoặc có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua được suy tôn, các cấp tặng Bằng khen, Giấy khen, thưởng cho những cá nhân và đơn vị ngoài Công ty có đóng góp nhiều cho hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty, người quản lý công ty được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng, số tiền còn lại chi cho người lao động căn cứ trên cơ sở năng suất lao động, thành tích công tác, kết quả phân loại lao động và số tháng tham gia lao động.

c) Chính sách phân phối tiền lương, thù lao đối với người quản lý

Căn cứ vào quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch và quy chế quản lý, sử dụng quỹ tiền lương, thù lao được duyệt, hàng tháng người quản lý được tạm ứng bằng 80% của số tiền lương, thù lao tạm tính cho tháng đó; số tiền còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm.

d) Chính sách phân phối tiền thưởng đối với người quản lý

Căn cứ vào nguồn quỹ khen thưởng hiện có và quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng. Hàng năm được trích 90% để thưởng cuối năm gắn với hiệu quả kinh doanh và các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với người quản lý theo quy định của Chính phủ về giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, công khai thông tin tài chính, hướng dẫn của Bộ Tài chính và quy chế của Công ty. Số 10% quỹ tiền thưởng còn lại được lập thành quỹ tiền thưởng nhiệm kỳ, dùng để chi thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ cả nhiệm kỳ của từng người quản lý theo quy định. Chỉ tiêu chi căn cứ vào hệ số phân loại lao động và số tháng tham gia lao động của từng người quản lý.

II. BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA CÔNG TY

Công ty lập báo cáo quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2020 của người quản lý, người lao động và Kế hoạch lao động, tiền lương, tiền thưởng năm 2021 như biểu sau:

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG NĂM 2020, KẾ HOẠCH NĂM 2021

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Năm 2021
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP				
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	74	72	75
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	8.503	8.843	8.874
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	7.551	7.641	7.880
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	900	1.417	1.450
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	9.516	10.483	10.506
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	5	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	21,4	21,4	22
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.926	1.964	1.980
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	32,1	32,7	33
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	211	235	211
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	2.137	2.199	2.191
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý	Triệu đồng/tháng	35,6	38	36,5

Trên đây là báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết Bắc Giang. Công ty trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Bắc Giang.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Trang Website công ty;
- Lưu: VT, KTTV.

Ng H

CHỦ TỊCH CÔNG TY



Vũ Quốc Hoàn